

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 459/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

- Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có chức năng tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ trong việc nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những vấn đề quan trọng về tài nguyên nước.
- Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước có con dấu riêng.
- Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước bao gồm Chủ tịch, một số Phó Chủ tịch và thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực của Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức hoặc tham gia nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, các cơ chế chính sách, chiến lược, chương trình mục tiêu, chương trình hành động quốc gia liên quan đến bảo vệ, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên nước; phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.

2. Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ trong hoạt động chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến:

a) Quy hoạch về tài nguyên nước và các quy hoạch chuyên ngành có khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

b) Chuyển nước giữa các nguồn nước liên tỉnh;

c) Giám sát sử dụng các nguồn nước liên quốc gia và giải quyết các tranh chấp phát sinh;

d) Các chương trình, đề án, dự án lớn về bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

3. Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương trong , việc thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.

Điều 3. Thành phần của Hội đồng

1. Thành phần của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là một Phó Thủ tướng Chính phủ;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Các Ủy viên Hội đồng, bao gồm:

- Các Ủy viên thường trực gồm Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Thứ trưởng các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ;

- Các Ủy viên không thường trực gồm Thứ trưởng các Bộ: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngoại giao, Công an, Quốc phòng.

- Trường hợp cần thiết, Cơ quan thường trực của Hội đồng kiến nghị Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định điều chỉnh cơ cấu Ủy viên Hội đồng.